TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HSST
Ngày 27-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thôn;

Ông Ninh Văn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gấm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2020/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Vũ Thị Thuý L (tên gọi khác: T), sinh ngày 25 tháng 4 năm 1983, tại Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã A, huyện V, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Thôn K, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Đ, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960; bị cáo có chồng là Nguyễn Đức T, sinh năm 1974 (đã ly hôn), đang chung sống như vợ chồng với Đỗ Văn T, sinh năm 1985 từ năm 2015, có 03 con riêng và 01 con chung với Đỗ Văn T; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo Vũ Thị Thuý L (tên gọi khác: T) bị tạm giữ ngày 16 tháng 01 năm 2020, tạm giam ngày 21 tháng 01 năm 2020, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 15 phút ngày 15 tháng 01 năm 2020, tại đoạn đường 362 thuộc địa phận thôn Q xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng, Công an huyện An Lão kiểm tra hành chính phát hiện Nguyễn Xuân G đang cất giữ tại túi quần phía trước bên phải đang mặc 01 gói giấy bạc kích thước (0,5x1,2)cm bên trong chứa chất bột màu trắng (thu giữ niêm phong kí hiệu mẫu M1). G khai là chất Heroine vừa mua của người phụ nữ tên T ở thôn K, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng với giá 100.000đ để sử dụng. Vào hồi 14 giờ cùng ngày, tại thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng, Công an huyện An Lão kiểm tra hành chính phát hiện Nguyễn Văn G đang cất giữ tại túi quần phía trước bên phải đang mặc 01 gói giấy bạc kích thước (0,6x1,5)cm bên trong chứa chất bột màu trắng (thu giữ niêm phong kí hiệu mẫu M2). Gi khai là chất Heroine vừa mua của người phụ nữ tên T ở thôn K, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng với giá 100.000đ để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão đã cho Giỏi và Giang nhận dạng qua ảnh, kết quả G và Gi đã nhận được người bán ma tuý cho mình là Vũ Thị Thuý L.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An Lão đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của L, thu giữ trong túi áo khoác bên phải phía trước của L đang mặc 01 lọ nhựa màu trắng, nắp đỏ, kích thước (8x4,3x2,2)cm, bên trong có 14 gói giấy bạc cùng kích thước (1,5x0,6)cm đều chứa chất bột mầu trắng (thu giữ niêm phong kí hiệu mẫu M3); trong túi quần soóc phía trước bên phải L đang mặc 01 túi nilon màu trắng có viền dán màu trắng, kích thước (10x7)cm, bên trong có 06 đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu cùng kích thước (3x0,7)cm, đều chứa tinh thể màu trắng (thu giữ niêm phong kí hiệu mẫu M4). Ngoài ra còn thu giữ của L số tiền 5.800.000đ và 01 (một) ví nhựa màu xanh, kích thước (13x19)cm, có dây xách dài 10cm, 01 (một) chiếc kéo kim loại dài 13,5cm, có tay cầm bằng nhựa màu xanh; 01 (một) hộp nhựa màu trắng, kích thước (9,3x8,3x6,7)cm, 03 (ba) dao lam nhãn hiệu CROMA, 12 (mười hai) mảnh giấy bạc có kích thước (08x06)cm, 05 (năm) tờ giấy bạc có kích thước (46,2x24)cm, 56 (năm mươi sáu) ống nhựa (loại ống hút nước) màu trắng kích thước (19x0,6)cm.

Tại bản Kết luận giám định số 38/KLGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "*Chất bột màu trắng của mẫu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,03gam là loại Heroine. Chất bột màu trắng của mẫu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,03gam là loại Heroine*".

Tại bản Kết luận giám định số 39/KLGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "*Chất bột màu trắng của mẫu M3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,50gam là loại Heroine. Tinh thể màu trắng của mẫu M4 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,47gam là loại Methamphetamine*".

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 09 và Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định danh mục chất ma túy và tiền chất.

Quá trình điều tra và tại phiên toà L khai: L còn có tên khác là T, khoảng tháng 9 năm 2019, do không có tiền chi tiêu nên đã nảy sinh ý định bán ma tuý kiếm lời. Ngày 13 tháng 01 năm 2020, Liễu đi xe buýt đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng gặp một người phụ nữ không quen biết mua 2.000.000đ (hai triệu đồng) Heroine và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ma tuý đá. Khi về nhà, L chia toàn bộ số Heroine vào 40 gói giấy bạc, ma tuý đá vào 7 ống nhựa rồi hàn kín hai đầu ống. Số Heroine L chia thành 40 gói giấy bạc để bán, còn số ma tuý đá L chia vào 7 ống nhựa để sử dụng. Từ chiều ngày 13 tháng 01 năm 2020 đến ngày 15 tháng 01 năm 2020, L bán được 26 gói Heroine, mỗi gói giá 100.000đ, cho nhiều người nghiện ma tuý nhưng không nhớ bán cho những ai, vào thời gian cụ thể nào. L đã sử dụng hết ma tuý đá trong 01 ống hút nhựa, còn lại 14 gói giấy bạc chứa Heroine và 06 ống nhựa chứa ma tuý đá bị Cơ quan điều tra thu giữ. Tuy nhiên, sau đó L thay đổi lời khai khẳng định toàn bộ số ma tuý gồm: 40 gói giấy bạc Heroine và trong 7 ống nhựa ma tuý đá nói trên là mua về để bán cho các con nghiện. Do khi bị Cơ quan điều tra bắt giữ L hoảng sợ và lo mình bị tội nặng nên khai số ma tuý đá dùng để sử dụng. Về số tiền 5.800.000đ Cơ quan điều tra thu giữ, L khai: 3.200.000đ là tiền của L tiết kiệm mà có, còn 2.600.000đ là tiền mua bán Heroine. Về những đồ vật bị Cơ quan điều tra thu giữ tại nhà, L khai nhận đó là dụng cụ dùng để cất giữ và chia nhỏ ma tuý ra bán.

Bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 18 tháng 6 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm nhân dân huyện An Lão kết luận bị cáo L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt L từ 10 (mười) năm tù đến 12 (mười hai) năm tù. Về hình phạt bổ sung: phạt L 5.000.000đ đến 10.000.000đ. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 23 tháng 6 năm 2020. Đối với số tiền 5.800.000đ Cơ quan điều tra thu giữ, trong đó 3.200.000đ là tiền của L tiết kiệm mà có nên tạm giữ để đảm bảo thi hành án, còn 2.600.000đ là tiền mua bán Heroine cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo L tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám xét, biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 16 tháng 01 năm 2020; bản kết luận giám định số 38/KLGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2020, bản kết luận giám định số 39/KLGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng cũng như tài liệu khác có trong hồ sơ đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Nên đủ cơ sở kết luận: Ngày 15 tháng 01 năm 2020, Vũ Thị Thuý L đã 02 lần bán Heroine cho Nguyễn Xuân G, Nguyễn Văn Gi mỗi người một gói đều với giá 100.000đ/gói. Cơ quan điều tra đã khám xét, thu giữ trên người và nơi ở của L khối lượng ma tuý (Heroine và Methamphetamine) tổng cộng là 0,97gam. Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 09 và Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định danh mục chất ma túy và tiền chất. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Vũ Thị Thuý L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Đối với việc L khai số ma tuý đá trong 7 ống nhựa là mua về để sử dụng sau đó L thay đổi lời khai là mua về để bán. Xét thấy, bản thân L không phải là người nghiện ma tuý. Cơ quan điều tra đã truy tìm bộ dụng cụ để sử dụng ma tuý đá tại nhà L nhưng không có. Ngoài lời khai của L không còn tài liệu nào khác chứng minh nên không đủ căn cứ để kết luận L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý.

[4] Xét hành vi của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước ở mức độ rất nghiêm trọng. Do đó, cần phải xử lý nghiêm và tiếp tục cách ly bị cáo một thời gian dài mới đủ tác dụng để cải tạo, giáo dục và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Liễu.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo L phạm tội không có tình tiết tăng nặng

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có bố đẻ Vũ Văn Đ là thương binh loại B, thương tật hạng 1/4 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Bị cáo L tuy không có công việc ổn định nhưng có tài sản riêng nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

- Về vật chứng:

[8] Áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 23 tháng 6 năm 2020. Đối với số tiền 5.800.000đ Cơ quan điều tra thu giữ, trong đó có 3.200.000đ là tiền của L tiết kiệm nên tạm giữ để đảm bảo thi hành án, còn 2.600.000đ là tiền mua bán Heroine cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Về án phí:

[9] Bị cáo L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Trong vụ án theo lời khai của bị cáo L còn có đối tượng nữ giới bán ma tuý trái phép cho bị cáo ở khu vực đường tàu Trần Nguyễn Hãn, quận Lê Chân nhưng chưa xác định được là ai, ở đâu nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau. Đối với Nguyễn Xuân G, Nguyễn Văn Gi có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý nhưng dưới mức quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. G, Gi chưa có tiền án, tiền sự nên Công an huyện An Lão quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là phù hợp quy định pháp luật. Đối với Đỗ Văn T khai nhận có được nghe về việc L bán ma tuý nhưng không lần nào trực tiếp chứng kiến L bán ma tuý và không giúp sức. Bản thân T nhiều lần ngăn cấm L bán ma tuý. Mặc dù T không đăng ký kết hôn với L nhưng đã chung sống như vợ chồng từ năm 2015 và có 01 con chung nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với T về hành vi không tố giác tội phạm hoặc mua bán trái phép chất ma tuý là phù hợp quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử phạt: Bị cáo Vũ Thị Thuý L (tên gọi khác: T): 11 (mười một) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 16 tháng 01 năm 2020.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Vũ Thị Thuý L số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì thư niêm phong số 38/2020/PC09 và 39/2020/PC09 của phòng PC09 Công an thành phố Hải Phòng bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì của mẫu vật; 01 (một) lọ nhựa màu trắng nắp đỏ, kích thước (08x4,3x2,2)cm, 01 (một) ví nhựa màu xanh, kích thước (13x19)cm, có dây xách dài 10cm, 01 (một) chiếc kéo kim loại dài 13,5cm, có tay cầm bằng nhựa màu xanh; 01 (một) hộp nhựa màu trắng, kích thước (9,3x8,3x6,7)cm, 03 (ba) dao lam nhãn hiệu CROMA, 12 (mười hai) mảnh giấy bạc có kích thước (08x06)cm, 05 (năm) tờ giấy bạc có kích thước (46,2x24)cm, 56 (năm mươi sáu) ống nhựa (loại ống hút nước) màu trắng kích thước (19x0,6)cm (theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 23 tháng 6 năm 2020).

- Tạm giữ số tiền 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án, theo Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà Nước số 0000137 ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Kho bạc Nhà nước huyện An Lão.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước số tiền 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng), theo Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà Nước số 0000137 ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Kho bạc Nhà nước huyện An Lão.

Về án phí: Bị cáo Vũ Thị Thuý L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Vũ Thị Thuý L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10 CATP;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh